

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Công văn số 4015/HĐPH ngày 07/7/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương về việc tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp; định hướng phổ biến, giáo dục pháp luật các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 62/TTr-STP ngày 11/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các địa phương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục PBGDPL và TGPL-Bộ Tư pháp (báo cáo);
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- VKS nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;
- V0-V4;
- Lưu: VT, NC.

QĐ.07

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua tại
kỳ họp thứ 9 Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền
địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV và hướng dẫn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trung ương tại Văn bản số 4015/HĐPH ngày 07/7/2025; để tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả các luật, văn bản quy phạm pháp luật mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến kịp thời, đầy đủ các luật, nghị quyết được thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 Quốc hội khóa XV, các văn bản quy phạm pháp luật mới đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; góp phần phục vụ hiệu quả cho công tác thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần "thượng tôn pháp luật" trong cán bộ, Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến phải bảo đảm tính kịp thời, chất lượng, hiệu quả; góp phần nâng cao ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng thông tin, truyền thông, phổ biến các văn bản, quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, bảo đảm sự vận hành, hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp đúng quy định, không gián đoạn, làm ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa về hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tập trung phổ biến những nội dung cơ bản, quan trọng và những điểm mới được sửa đổi, bổ sung trong các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật. Phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc gương mẫu chấp hành pháp luật, thực hiện quy định của pháp luật có liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ của mình, đề cao ý thức phục vụ Nhân dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết mới được thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV

1.1. Tổ chức Hội nghị cấp tỉnh về phổ biến, tuyên truyền luật, nghị quyết mới được thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 Quốc hội khóa XV.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Kính mời Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh phối hợp.
- Thời gian thực hiện: Trong quý III/2025.

1.2. Tổ chức cập nhật, đăng tải đầy đủ, toàn văn nội dung 34 Luật, các Nghị quyết (*tại phụ lục 1 kèm theo*) được thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 Quốc hội khóa XV trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh; Trang Thông tin về PBGDPL tỉnh; Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, tổ chức, địa phương và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng khi có nhu cầu.

- Cơ quan chủ trì:
 - + Đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Trung tâm Truyền thông tỉnh.
 - + Đăng tải trên Trang Thông tin về PBGDPL tỉnh: Sở Tư pháp.
 - + Đăng tải trên các Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần và các hình thức phù hợp khác: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trong tháng 7/2025.

1.3. Tổ chức phổ biến, quán triệt các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, công chức làm công tác pháp chế; giải thích, cung cấp đầy đủ quy định của văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết cho công dân hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật khi công dân có yêu cầu trong quá trình xem xét, giải quyết vụ việc cụ thể.

- Cơ quan chủ trì:
 - + Tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
 - + Cung cấp thông tin và hướng dẫn, tra cứu trên CSDL Quốc gia về văn bản pháp luật: Các cơ quan, tổ chức, địa phương khi được công dân yêu cầu.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện:
 - + Tổ chức phổ biến, quán triệt tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương: Hoàn thành xong trong tháng 8/2025.
 - + Cung cấp thông tin và hướng dẫn, tra cứu: Thực hiện thường xuyên (khi công dân có yêu cầu).

1.4. Tăng cường truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng trong Nhân dân các văn bản luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; áp dụng đầy đủ, linh hoạt các nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh quy định tại Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh; tập trung biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, Nhân dân; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai thực hiện (*tổ chức hội nghị PBGDPL trực tuyến, thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn pháp luật trực tuyến; đối thoại pháp luật trực tuyến; biên soạn, đăng tải hỏi - đáp pháp luật trên cổng/trang Thông tin điện tử...*); bố trí đầy đủ nguồn lực bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.5. Căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các cơ quan được giao chủ trì tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) quy định chi tiết hoặc VBQPPL khác (nếu có) chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, dự thảo VBQPPL trong quá trình xây dựng VBQPPL bằng hình thức phù hợp, đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng trách nhiệm theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành được giao chủ trì tham mưu ban hành VBQPPL quy định chi tiết hoặc VBQPPL khác (nếu có).
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong quá trình xây dựng dự thảo VBQPPL.

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, phổ biến các văn bản, quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tiễn, chủ động tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung các VBQPPL về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền

của chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm là 28 Nghị định của Chính phủ (tại phụ lục 2 kèm theo) bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn, các cơ quan, tổ chức, địa phương quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn và chủ động nắm bắt, lắng nghe nhu cầu xã hội, các vấn đề “nóng” được dư luận xã hội quan tâm để tập trung nguồn lực tổ chức thông tin, phổ biến chính sách, pháp luật có liên quan. Chú trọng truyền thông, PBGDPL nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến phòng chống gian lận thương mại, hàng giả, thuốc giả, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, an toàn thông tin mạng... tập trung PBGDPL các hành vi bị nghiêm cấm, các chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm trong hoạt động gian lận thương mại, hàng giả, thuốc giả; phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, tổ chức, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch này; tăng cường biên soạn tài liệu, đề cương tuyên truyền và các tài liệu khác để cung cấp cho cơ quan, đơn vị, địa phương và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở Tư pháp, Trang Thông tin PBGDPL tỉnh Quảng Ninh.

- Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền các luật, nghị quyết mới được thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 Quốc hội khóa XV.

2. Các sở, ban, ngành

- Căn cứ nội dung Kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước và tình hình thực tiễn, chủ trì việc tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết mới được thông qua tại Kỳ họp lần thứ 9 Quốc hội khóa XV, cụ thể như sau:

+ Sở Nội vụ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi), Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi).

+ Sở Giáo dục và Đào tạo: Luật Nhà giáo; Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị

quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

+ Sở Tài chính: Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi); Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam; Nghị quyết của Quốc hội về giảm Thuế giá trị gia tăng; Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp.

+ Sở Khoa học và Công nghệ: Luật Công nghiệp Công nghệ số; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi).

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo.

+ Sở Công Thương: Luật Hóa chất (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Sở Xây dựng: Luật Đường sắt (sửa đổi).

+ Thanh tra tỉnh: Luật Thanh tra (sửa đổi).

+ Công an tỉnh: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Sở Tư pháp: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Nghị quyết 203/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Truyền thông tỉnh: tăng cường thời lượng, lồng ghép phổ biến rộng rãi, thường xuyên nội dung các luật, nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật mới, nhất là các văn bản, quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong các lĩnh vực quản lý nhà nước trên chuyên trang, chuyên mục của báo, đài để người dân biết và thực hiện. Đồng thời, thường xuyên đăng tải tin, bài phản ánh kịp thời về tình hình tuyên truyền, phổ biến, triển khai thi hành các luật, nghị quyết mới trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh trong tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết có liên quan đến hoạt động của ngành, cụ thể:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Luật Tổ tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc: chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, các văn bản luật liên quan cho đoàn viên, hội viên của tổ chức mình và tham gia PBGDPL cho Nhân dân; tích cực vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật.

6. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung văn bản luật liên quan cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: căn cứ đặc điểm, tình hình tại địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; tổ chức quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm; các cơ quan, tổ chức, địa phương có trách nhiệm kịp thời triển khai thực hiện và tổng hợp trong Báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2025, gửi về Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Phụ lục 1
DANH SÁCH 34 LUẬT VÀ MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT
ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 9 QUỐC HỘI KHÓA XV
(Kèm theo Quyết định số /KH-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

I. DANH SÁCH 34 LUẬT ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 9 QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi);
2. Luật Nhà giáo;
3. Luật Việc làm (sửa đổi);
4. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi);
5. Luật Công nghiệp Công nghệ số;
6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo;
7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;
8. Luật Hóa chất (sửa đổi);
9. Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
10. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi);
11. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
13. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
14. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam;
15. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;
16. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân;
17. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;
18. Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi);
19. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng;
20. Luật Thanh tra (sửa đổi);
21. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính;
22. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
23. Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi);
24. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

25. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;
26. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
27. Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;
28. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;
29. Luật Đường sắt (sửa đổi);
30. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
31. Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi);
32. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;
33. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
34. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng.

II. DANH SÁCH MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 9 QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Nghị quyết 203/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
2. Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng;
3. Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Bộ Tư pháp);
4. Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công;
5. Nghị quyết về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;
6. Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân;
7. Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi;
8. Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp;
9. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nội quy Kỳ họp Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội.

Phụ lục 2
DANH SÁCH 28 NGHỊ ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP,
PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
02 CẤP TRONG CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

*(Kèm theo Quyết định số /KH-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

1. Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;
2. Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;
3. Nghị định số 122/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế;
4. Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;
5. Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
6. Nghị định số 126/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia;
7. Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;
8. Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;
9. Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;
10. Nghị định số 130/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thống kê;
11. Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
12. Nghị định số 132/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;
13. Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

14. Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại;

15. Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

16. Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

17. Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

18. Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

19. Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

20. Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

21. Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

22. Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

23. Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

24. Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

25. Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

26. Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

27. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

28. Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai./.